|  |  |
| --- | --- |
| **THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ****\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** |

**PHƯƠNG ÁN**

**Cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh**

**thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính giai đoạn 2023-2025**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTg ngày tháng năm 2023*

*của Thủ tướng Chính phủ)*

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

**I. NGÀNH NGHỀ KINH DOANH: DỊCH VỤ KIỂM TOÁN**

**1. Thủ tục hành chính 1: Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán (Mã TTHC:** [**1.007475**](https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-tthc-thu-tuc-hanh-chinh-chi-tiet.html?ma_thu_tuc=9842)**)**

a) Nội dung đơn giản hoá:

- Sửa đổi, bổ sung thành phần hồ sơ tại khoản 6 Điều 4 Thông tư số 202/2012/TT-BTC như sau: “Bản sao Chứng chỉ kiểm toán viên. Khi Chứng chỉ kiểm toán viên đã được tích hợp trong Cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thống thông tin khác thì Bộ Tài chính có trách nhiệm khai thác và sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thông thông tin khác trên cơ sở trao đổi, cung cấp thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước”.

- Sửa đổi, bổ sung trường thông tin về giấy tờ công dân tại (1) đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán theo mẫu quy định tại Phụ lục số 01/ĐKHN; (2) giấy xác nhận về thời gian thực tế làm kiểm toán theo mẫu quy định tại Phụ lục số 04/ĐKHN và (3) bản thông tin cá nhân theo mẫu quy định tại Phụ lục số 05/ĐKHN kèm theo Thông tư số 202/2012/TT-BTC, cụ thể thay thế cụm từ *“Giấy CMND/ Hộ chiếu số .... ”* thành *“CMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu số ...”*. Khi các loại giấy tờ này của thí sinh dự thi đã được tích hợp trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân thì Bộ Tài chính có trách nhiệm khai thác và sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân trên cơ sở trao đổi, cung cấp thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

Lý do:

- Chứng chỉ kiểm toán viên do Bộ Tài chính cấp và quản lý. Khi cá nhân nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán, Bộ Tài chính có thể tra soát dữ liệu về Chứng chỉ kiểm toán viên đã cấp cho cá nhân khi nội dung này được tích hợp. Đồng thời, việc sửa đổi, bổ sung để tiến tới việc bãi bỏ thành phần hồ sơ sau khi cơ sở dữ liệu được tích hợp nhằm cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm gánh nặng, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện.

- Nhằm tạo điều kiện cho cá nhân, tổ chức trong quá trình thực hiện TTHC không phải kê khai lại các thông tin đã đáp ứng chia sẻ, khai thác và sử dụng trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đồng thời, nhằm thúc đẩy các nhiệm vụ triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022- 2025.

b) Kiến nghị thực thi:

- Ban hành Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2002 hướng dẫn về đăng ký, quản lý và công khai danh sách kiểm toán viên hành nghề kiểm toán (sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 4 và Phụ lục số 01/ĐKHN, Phụ lục số 04/ĐKHN và Phụ lục số 05/ĐKHN).

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2023-2024.

**2. Thủ tục hành chính 2: Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán (Mã TTHC:** [**1.007632**](https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-tthc-thu-tuc-hanh-chinh-chi-tiet.html?ma_thu_tuc=10020)**)**

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Sửa đổi, bổ sung trường thông tin về giấy tờ công dân tại (1) Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán theo mẫu quy định tại Phụ lục số 02/ĐKHN và (2) bản thông tin cá nhân theo mẫu quy định tại Phụ lục số 05/ĐKHN kèm theo Thông tư số 202/2012/TT-BTC, cụ thể thay thế cụm từ *“Giấy CMND/ Hộ chiếu số .... ”* thành *“CMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu số ...”*. Khi các loại giấy tờ này của thí sinh dự thi đã được tích hợp trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân thì Bộ Tài chính có trách nhiệm khai thác và sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân trên cơ sở trao đổi, cung cấp thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

Lý do: Nhằm tạo điều kiện cho cá nhân, tổ chức trong quá trình thực hiện TTHC không phải kê khai lại các thông tin đã đáp ứng chia sẻ, khai thác và sử dụng trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đồng thời, nhằm thúc đẩy các nhiệm vụ triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022- 2025.

b) Kiến nghị thực thi:

- Ban hành Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2002 hướng dẫn về đăng ký, quản lý và công khai danh sách kiểm toán viên hành nghề kiểm toán (sửa đổi, bổ sung Phụ lục số 02/ĐKHN và Phụ lục số 05/ĐKHN).

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2023-2024.

**3. Thủ tục hành chính 3: Thủ tục Đăng ký cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán (điều chỉnh) (Mã TTHC:** [**1.007631**](https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-tthc-thu-tuc-hanh-chinh-chi-tiet.html?ma_thu_tuc=10019)**)**

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Sửa đổi, bổ sung trường thông tin về giấy tờ công dân tại (1) đơn đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán theo mẫu quy định tại Phụ lục số 03/ĐKHN và (2) bản thông tin cá nhân theo mẫu quy định tại Phụ lục số 05/ĐKHN kèm theo Thông tư số 202/2012/TT-BTC, cụ thể thay thế cụm từ *“Giấy CMND/ Hộ chiếu số .... ”* thành *“CMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu số ...”*. Khi các loại giấy tờ này của thí sinh dự thi đã được tích hợp trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân thì Bộ Tài chính có trách nhiệm khai thác và sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân trên cơ sở trao đổi, cung cấp thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

Lý do: Nhằm tạo điều kiện cho cá nhân, tổ chức trong quá trình thực hiện TTHC không phải kê khai lại các thông tin đã đáp ứng chia sẻ, khai thác và sử dụng trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đồng thời, nhằm thúc đẩy các nhiệm vụ triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022- 2025.

b) Kiến nghị thực thi:

- Ban hành Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 202/2012/TT-BTC ngày 19/11/2002 hướng dẫn về đăng ký, quản lý và công khai danh sách kiểm toán viên hành nghề kiểm toán (sửa đổi, bổ sung Phụ lục số 03/ĐKHN và Phụ lục số 05/ĐKHN).

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2023-2024.

**4. Thủ tục hành chính 4: Thủ tục Đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán (cấp lần đầu) (Mã TTHC:** [**1.007633**](https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-tthc-thu-tuc-hanh-chinh-chi-tiet.html?ma_thu_tuc=10021)**)**

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Bãi bỏ thành phần hồ sơ là *“Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán của các kiểm toán viên hành nghề”* được quy định tại khoản 4 Điều 5 Thông tư số 203/2012/TT-BTC.

- Sửa đổi, bổ sung trường thông tin về giấy tờ công dân tại (1) mẫu đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán quy định tại Phụ lục I; (2) Danh sách các tổ chức, cá nhân góp vốn, danh sách thành viên hợp danh tại Phụ lục IV kèm theo Thông tư số 203/2012/TT-BTC, cụ thể: Thay thế cụm từ *“Giấy CMND/ Hộ chiếu số ... cấp ngày.../.../... tại”* bằng cụm từ *“CMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu số ...”*. Khi các loại giấy tờ này của cá nhân đã được tích hợp trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân thì Bộ Tài chính có trách nhiệm khai thác và sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân trên cơ sở trao đổi, cung cấp thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

Lý do:

- Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán của các kiểm toán viên hành nghề do Bộ Tài chính cấp và quản lý, Bộ Tài chính có thể tra soát dữ liệu về chứng chỉ này đã cấp cho cá nhân. Đồng thời, việc bãi bỏ thành phần hồ sơ nhằm cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm gánh nặng, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện.

- Nhằm tạo điều kiện cho cá nhân, tổ chức trong quá trình thực hiện TTHC không phải kê khai lại các thông tin đã đáp ứng chia sẻ, khai thác và sử dụng trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đồng thời, nhằm thúc đẩy các nhiệm vụ triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022- 2025.

b) Kiến nghị thực thi:

- Ban hành Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 203/2012/TTBTC ngày 19/11/2012 về trình tự, thủ tục cấp, quản lý, sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán (sửa đổi, bổ sung khoản 7 Điều 5, Phụ lục số I và Phụ lục số IV).

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2023-2024.

**5. Thủ tục hành chính 5: Thủ tục Đăng ký kinh doanh dịch vụ kiểm toán cho chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán (Mã TTHC:** [**1.007636**](https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-tthc-thu-tuc-hanh-chinh-chi-tiet.html?ma_thu_tuc=10023)**)**

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Bãi bỏ thành phần hồ sơ là *“Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán của các kiểm toán viên hành nghề làm việc tại chi nhánh”* được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 16 Thông tư số 203/2012/TT-BTC.

- Sửa đổi, bổ sung trường thông tin về giấy tờ công dân tại (1) mẫu đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán quy định tại Phụ lục VIII kèm theo Thông tư số 203/2012/TT-BTC, cụ thể: Thay thế cụm từ *“Giấy CMND/ Hộ chiếu số ... cấp ngày.../.../... tại”* bằng cụm từ *“CMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu số ...”*. Khi các loại giấy tờ này của cá nhân đã được tích hợp trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân thì Bộ Tài chính có trách nhiệm khai thác và sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân trên cơ sở trao đổi, cung cấp thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

Lý do:

- Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán của các kiểm toán viên hành nghề do Bộ Tài chính cấp và quản lý, Bộ Tài chính có thể tra soát dữ liệu về chứng chỉ này đã cấp cho cá nhân. Đồng thời, việc bãi bỏ thành phần hồ sơ nhằm cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm gánh nặng, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện.

- Nhằm tạo điều kiện cho cá nhân, tổ chức trong quá trình thực hiện TTHC không phải kê khai lại các thông tin đã đáp ứng chia sẻ, khai thác và sử dụng trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đồng thời, nhằm thúc đẩy các nhiệm vụ triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022- 2025.

b) Kiến nghị thực thi:

- Ban hành Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 203/2012/TTBTC ngày 19/11/2012 về trình tự, thủ tục cấp, quản lý, sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán (sửa đổi, bổ sung Phụ lục số VIII).

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2023-2024.

**6. Thủ tục hành chính 6: Thủ tục Đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán cho chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài tại Việt Nam (Mã TTHC: 1.007637)**

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Bãi bỏ thành phần hồ sơ là *“Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán của các kiểm toán viên hành nghề”* được quy định tại khoản 6 Điều 6 Thông tư số 203/2012/TT-BTC.

- Sửa đổi, bổ sung trường thông tin về giấy tờ công dân tại (1) mẫu đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán cho chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài tại Việt Nam quy định tại Phụ lục II kèm theo Thông tư số 203/2012/TT-BTC, cụ thể: Thay thế cụm từ *“Giấy CMND/ Hộ chiếu số ... cấp ngày.../.../... tại”* bằng cụm từ *“CMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu số ...”*. Khi các loại giấy tờ này của cá nhân đã được tích hợp trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân thì Bộ Tài chính có trách nhiệm khai thác và sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân trên cơ sở trao đổi, cung cấp thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

Lý do:

- Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán của các kiểm toán viên hành nghề do Bộ Tài chính cấp và quản lý, Bộ Tài chính có thể tra soát dữ liệu về chứng chỉ này đã cấp cho cá nhân. Đồng thời, việc bãi bỏ thành phần hồ sơ nhằm cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm gánh nặng, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện.

- Nhằm tạo điều kiện cho cá nhân, tổ chức trong quá trình thực hiện TTHC không phải kê khai lại các thông tin đã đáp ứng chia sẻ, khai thác và sử dụng trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đồng thời, nhằm thúc đẩy các nhiệm vụ triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022- 2025.

b) Kiến nghị thực thi:

- Ban hành Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 203/2012/TTBTC ngày 19/11/2012 về trình tự, thủ tục cấp, quản lý, sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán (sửa đổi, bổ sung Khoản 6 Điều 6 và Phụ lục số II).

**7. Thủ tục Đăng ký cập nhật kiến thức cho kiểm toán viên (Mã TTHC: 1.007639)**

a) Nội dung đơn giản hoá:

- Phân cấp thẩm quyền giải quyết TTHC từ thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Tài chính cho Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán.

Lý do:

- Nhằm tạo điều kiện, giảm thời gian thực hiện cho cá nhân, tổ chức trong quá trình thực hiện TTHC do việc phân cấp thẩm quyền giải quyết được rút ngắn một bước.

b) Kiến nghị thực thi:

- Ban hành Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 150/2012/TT-BTC hướng dẫn cập nhật kiến thức hàng năm cho kiểm toán viên đăng ký hành nghề kiểm toán.

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2023-2024.

**II. NGÀNH NGHỀ KINH DOANH: DỊCH VỤ KẾ TOÁN**

**1. Thủ tục chấp thuận hội nghề nghiệp, cơ sở đào tạo và doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán đủ điều kiện tổ chức cập nhật kiến thức (Mã TTHC:** [**1.007422**](https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-tthc-thu-tuc-hanh-chinh-chi-tiet.html?ma_thu_tuc=9781)**)**

a) Nội dung đơn giản hoá:

- Phân cấp thẩm quyền giải quyết TTHC từ thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Tài chính cho Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán.

Lý do:

- Nhằm tạo điều kiện, giảm thời gian thực hiện cho cá nhân, tổ chức trong quá trình thực hiện TTHC do việc phân cấp thẩm quyền giải quyết được rút ngắn một bước.

b) Kiến nghị thực thi:

- Ban hành Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 292/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn cập nhật kiến thức hàng năm cho kế toán viên hành nghề và người đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán.

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2023-2024.

**2. Thủ tục xin hoãn giờ cập nhật kiến thức đối với kế toán viên hành nghề (Mã TTHC:** [**1.007423**](https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-tthc-thu-tuc-hanh-chinh-chi-tiet.html?ma_thu_tuc=9782)**)**

a) Nội dung đơn giản hoá:

- Phân cấp thẩm quyền giải quyết TTHC từ thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Tài chính cho Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán.

Lý do:

- Nhằm tạo điều kiện, giảm thời gian thực hiện cho cá nhân, tổ chức trong quá trình thực hiện TTHC do việc phân cấp thẩm quyền giải quyết được rút ngắn một bước.

b) Kiến nghị thực thi:

- Ban hành Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 292/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn cập nhật kiến thức hàng năm cho kế toán viên hành nghề và người đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán.

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2023-2024.

**3. Thủ tục đăng ký cấp giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán (cấp mới) (Mã TTHC:** [**1.007426**](https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-tthc-thu-tuc-hanh-chinh-chi-tiet.html?ma_thu_tuc=9785)**)**

a) Nội dung đơn giản hoá:

- Sửa đổi bỏ yêu cầu kê khai ngày cấp, nơi cấp giấy tờ công dân tại mẫu đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán tại Phụ lục số 01/ĐKHN Ban hành kèm theo Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về cấp, thu hồi và quản lý giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán.

- Sửa đổi, bổ sung thành phần hồ sơ tại khoản 3 Điều 3 Thông tư số 296/2016/TT-BTC như sau: “*Bản sao chứng chỉ kế toán viên hoặc chứng chỉ kiểm toán viên. Khi chứng chỉ kế toán viên hoặc chứng chỉ kiểm toán viên đã được tích hợp trong Cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thống thông tin khác thì Bộ Tài chính có trách nhiệm khai thác và sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thông thông tin khác trên cơ sở trao đổi, cung cấp thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước*”.

Lý do:

- Nhằm tạo điều kiện cho cá nhân, tổ chức trong quá trình thực hiện TTHC không phải kê khai lại khi các thông tin về giấy tờ công dân đã đáp ứng chia sẻ, khai thác và sử dụng trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đồng thời, nhằm thúc đẩy các nhiệm vụ triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025.

- Chứng chỉ kế toán viên, chứng chỉ kiểm toán viên do Bộ Tài chính cấp và quản lý. Khi cá nhân nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán, Bộ Tài chính có thể tra soát dữ liệu về Chứng chỉ kiểm toán viên đã cấp cho cá nhân khi nội dung này được tích hợp. Đồng thời, việc sửa đổi, bổ sung để tiến tới việc bãi bỏ thành phần hồ sơ sau khi cơ sở dữ liệu được tích hợp nhằm cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm gánh nặng, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện.

b) Kiến nghị thực thi:

- Ban hành Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về cấp, thu hồi và quản lý giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán.

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2023-2024.

**4. Thủ tục Đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán (Mã TTHC:** [**1.007435**](https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-tthc-thu-tuc-hanh-chinh-chi-tiet.html?ma_thu_tuc=9797)**)**

a) Nội dung đơn giản hoá:

- Bỏ yêu cầu kê khai ngày cấp, nơi cấp giấy tờ công dân tại mẫu đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán tại Phụ lục số 02/ĐKHN Ban hành kèm theo Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về cấp, thu hồi và quản lý giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán.

Lý do:

- Nhằm tạo điều kiện cho cá nhân, tổ chức trong quá trình thực hiện TTHC không phải kê khai lại khi các thông tin về giấy tờ công dân đã đáp ứng chia sẻ, khai thác và sử dụng trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đồng thời, nhằm thúc đẩy các nhiệm vụ triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025.

b) Kiến nghị thực thi:

- Ban hành Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về cấp, thu hồi và quản lý giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán.

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2023-2024.

**5. Thủ tục Đăng ký cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán khi Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán hết thời hạn (Mã TTHC:** [**1.007437**](https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-tthc-thu-tuc-hanh-chinh-chi-tiet.html?ma_thu_tuc=9799)**)**

a) Nội dung đơn giản hoá:

- Bỏ yêu cầu kê khai ngày cấp, nơi cấp giấy tờ công dân tại mẫu đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán tại Phụ lục số 01/ĐKHN Ban hành kèm theo Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về cấp, thu hồi và quản lý giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán .

Lý do:

- Nhằm tạo điều kiện cho cá nhân, tổ chức trong quá trình thực hiện TTHC không phải kê khai lại khi các thông tin về giấy tờ công dân đã đáp ứng chia sẻ, khai thác và sử dụng trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đồng thời, nhằm thúc đẩy các nhiệm vụ triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025.

b) Kiến nghị thực thi:

- Ban hành Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về cấp, thu hồi và quản lý giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán.

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2023-2024.

**6. Thủ tục Đăng ký cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán khi kế toán viên thay đổi nơi làm việc hoặc nơi đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán (Mã TTHC:** [**1.007439**](https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-tthc-thu-tuc-hanh-chinh-chi-tiet.html?ma_thu_tuc=9801)**)**

a) Nội dung đơn giản hoá:

- Bỏ yêu cầu kê khai ngày cấp, nơi cấp giấy tờ công dân tại mẫu đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán tại Phụ lục số 01/ĐKHN Ban hành kèm theo Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về cấp, thu hồi và quản lý giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán.

Lý do:

- Nhằm tạo điều kiện cho cá nhân, tổ chức trong quá trình thực hiện TTHC không phải kê khai lại khi các thông tin về giấy tờ công dân đã đáp ứng chia sẻ, khai thác và sử dụng trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đồng thời, nhằm thúc đẩy các nhiệm vụ triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025.

b) Kiến nghị thực thi:

- Ban hành Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về cấp, thu hồi và quản lý giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán.

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2023-2024.

**7. Thủ tục Đăng ký cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán khi thay đổi tên của doanh nghiệp dịch vụ kế toán nơi kế toán viên hành nghề đăng ký hành nghề (Mã TTHC:** [**1.007441**](https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-tthc-thu-tuc-hanh-chinh-chi-tiet.html?ma_thu_tuc=9803)**)**

a) Nội dung đơn giản hoá:

- Bỏ yêu cầu kê khai ngày cấp, nơi cấp giấy tờ công dân tại mẫu đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán tại Phụ lục số 01/ĐKHN Ban hành kèm theo Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về cấp, thu hồi và quản lý giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán.

Lý do:

- Nhằm tạo điều kiện cho cá nhân, tổ chức trong quá trình thực hiện TTHC không phải kê khai lại khi các thông tin về giấy tờ công dân đã đáp ứng chia sẻ, khai thác và sử dụng trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đồng thời, nhằm thúc đẩy các nhiệm vụ triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025.

b) Kiến nghị thực thi:

- Ban hành Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về cấp, thu hồi và quản lý giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán.

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2023-2024.

**8. Thủ tục Đăng ký cấp Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán khi kế toán viên hành nghề bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán (Mã TTHC:** [**1.007444**](https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-tthc-thu-tuc-hanh-chinh-chi-tiet.html?ma_thu_tuc=9806)**)**

a) Nội dung đơn giản hoá:

- Bỏ yêu cầu kê khai ngày cấp, nơi cấp giấy tờ công dân tại mẫu đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán tại Phụ lục số 01/ĐKHN Ban hành kèm theo Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về cấp, thu hồi và quản lý giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán.

Lý do:

- Nhằm tạo điều kiện cho cá nhân, tổ chức trong quá trình thực hiện TTHC không phải kê khai lại khi các thông tin về giấy tờ công dân đã đáp ứng chia sẻ, khai thác và sử dụng trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đồng thời, nhằm thúc đẩy các nhiệm vụ triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025.

b) Kiến nghị thực thi:

- Ban hành Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về cấp, thu hồi và quản lý giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán.

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2023-2024.

**9. Thủ tục Đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán (Cấp lần đầu) (Mã TTHC:** [**1.007451**](https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-tthc-thu-tuc-hanh-chinh-chi-tiet.html?ma_thu_tuc=9814)**)**

a) Nội dung đơn giản hoá:

- Bỏ yêu cầu kê khai ngày cấp, nơi cấp giấy tờ công dân tại mẫu đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán theo mẫu Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 297/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về cấp, quản lý và sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán.

Lý do:

- Nhằm tạo điều kiện cho cá nhân, tổ chức trong quá trình thực hiện TTHC không phải kê khai lại khi các thông tin về giấy tờ công dân đã đáp ứng chia sẻ, khai thác và sử dụng trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đồng thời, nhằm thúc đẩy các nhiệm vụ triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025.

b) Kiến nghị thực thi:

- Ban hành Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 297/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về cấp, quản lý và sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán.

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2023-2024.

**10. Thủ tục đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán cho Chi nhánh doanh nghiệp kế toán nước ngoài tại Việt Nam (Mã TTHC:** [**1.007459**](https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-tthc-thu-tuc-hanh-chinh-chi-tiet.html?ma_thu_tuc=9822)**)**

a) Nội dung đơn giản hoá:

- Bỏ yêu cầu kê khai ngày cấp, nơi cấp giấy tờ công dân tại mẫu đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán theo mẫu Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 297/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về cấp, quản lý và sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán.

Lý do:

- Nhằm tạo điều kiện cho cá nhân, tổ chức trong quá trình thực hiện TTHC không phải kê khai lại khi các thông tin về giấy tờ công dân đã đáp ứng chia sẻ, khai thác và sử dụng trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đồng thời, nhằm thúc đẩy các nhiệm vụ triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025.

b) Kiến nghị thực thi:

- Ban hành Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 297/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về cấp, quản lý và sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán.

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2023-2024.

**III. TỔ CHỨC THI, CẤP CHỨNG CHỈ KẾ TOÁN VIÊN, CHỨNG CHỈ KIỂM TOÁN VIÊN.**

**1. Thủ tục hành chính 1: Đăng ký dự thi cấp chứng chỉ kiểm toán viên (đăng ký lần đầu) (Mã TTHC: 1.007380)**

a) Nội dung đơn giản hoá:

- Sửa đổi, bổ sung điểm b Khoản 1 Điều 5 Thông tư số 91/2017/TT-BTC ngày 31/8/2017 như sau: “*Nộp bản sao của một trong các giấy tờ sau: Thẻ Căn cước công dân, Chứng minh nhân dân, hộ chiếu. Khi các loại giấy tờ này đã được tích hợp trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân thì Bộ Tài chính có trách nhiệm khai thác và sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân trên cơ sở trao đổi, cung cấp thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước*”.

Lý do:

- Nhằm tạo điều kiện cho cá nhân, tổ chức trong quá trình thực hiện TTHC không phải kê khai lại các thông tin đã đáp ứng chia sẻ, khai thác và sử dụng trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đồng thời, nhằm thúc đẩy các nhiệm vụ triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022- 2025.

b) Kiến nghị thực thi:

- Ban hành Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 91/2017/TT-BTC ngày 31/8/2017 của Bộ Tài chính quy định về việc thi, cấp, quản lý chứng chỉ kiểm toán viên và chứng chỉ kế toán viên (sửa đổi bổ sung điểm b khoản 1 Điều 5).

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2023-2024.

**2. Thủ tục hành chính 2: Đăng ký dự thi cấp chứng chỉ kiểm toán viên hoặc chứng chỉ kế toán viên (đăng ký thi lại các môn chưa đạt hoặc thi tiếp các môn chưa thi) (Mã TTHC:** [**1.007411**](https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-tthc-thu-tuc-hanh-chinh-chi-tiet.html?ma_thu_tuc=9769)**)**

a) Nội dung đơn giản hoá:

- Bãi bỏ thành phần hồ sơ *“Bản sao Giấy chứng nhận điểm thi của các kỳ thi trước do Hội đồng thi thông báo”* được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 Thông tư số 91/2017/TT-BTC ngày 31/8/2017 của Bộ Tài chính quy định về việc thi, cấp, quản lý chứng chỉ kiểm toán viên và chứng chỉ kế toán viên.

Lý do:

- Bãi bỏ thành phần hồ sơ là *“Bản sao Giấy chứng nhận điểm thi của các kỳ thi trước do Hội đồng thi thông báo”* nhằm giảm hồ sơ giấy tờ cho người đăng ký dự thi do đây là nội dung mà cơ quan giải quyết có thể dễ dàng tra cứu trên hệ thống cơ sở dữ liệu đã có của các kỳ thi trước, đồng thời đảm bảo được tính chính xác của dữ liệu về điểm thi, không phụ thuộc vào hồ sơ kê khai của người đăng ký dự thi.

b) Kiến nghị thực thi:

- Ban hành Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 91/2017/TT-BTC ngày 31/8/2017 của Bộ Tài chính quy định về việc thi, cấp, quản lý chứng chỉ kiểm toán viên và chứng chỉ kế toán viên (bãi bỏ điểm b khoản 2 Điều 5).

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2023-2024.

**3. Thủ tục hành chính 3: Đăng ký dự thi chứng chỉ kiểm toán viên đối với người đã có chứng chỉ kế toán viên (Mã TTHC: 1.007412)**

a) Nội dung đơn giản hoá:

- Sửa đổi, bổ sung điểm b Khoản 3 Điều 5 Thông tư số 91/2017/TT-BTC ngày 31/8/2017 như sau: “*Nộp bản sao của một trong các giấy tờ sau: Thẻ Căn cước công dân, Chứng minh nhân dân, hộ chiếu. Khi các loại giấy tờ này đã được tích hợp trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân thì Bộ Tài chính có trách nhiệm khai thác và sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân trên cơ sở trao đổi, cung cấp thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước*”.

Lý do:

- Nhằm tạo điều kiện cho cá nhân, tổ chức trong quá trình thực hiện TTHC không phải kê khai lại các thông tin đã đáp ứng chia sẻ, khai thác và sử dụng trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đồng thời, nhằm thúc đẩy các nhiệm vụ triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022- 2025.

b) Kiến nghị thực thi:

- Ban hành Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 91/2017/TT-BTC ngày 31/8/2017 của Bộ Tài chính quy định về việc thi, cấp, quản lý chứng chỉ kiểm toán viên và chứng chỉ kế toán viên (sửa đổi bổ sung điểm b khoản 3 Điều 5).

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2023-2024.

**4. Thủ tục hành chính 4: Đăng ký dự thi chứng chỉ kế toán viên (Mã TTHC: 1.007384)**

a) Nội dung đơn giản hoá:

- Sửa đổi, bổ sung điểm b Khoản 1 Điều 5 Thông tư số 91/2017/TT-BTC ngày 31/8/2017 như sau: “*Nộp bản sao của một trong các giấy tờ sau: Thẻ Căn cước công dân, Chứng minh nhân dân, hộ chiếu. Khi các loại giấy tờ này đã được tích hợp trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân thì Bộ Tài chính có trách nhiệm khai thác và sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân trên cơ sở trao đổi, cung cấp thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước*”.

Lý do:

- Nhằm tạo điều kiện cho cá nhân, tổ chức trong quá trình thực hiện TTHC không phải kê khai lại các thông tin đã đáp ứng chia sẻ, khai thác và sử dụng trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đồng thời, nhằm thúc đẩy các nhiệm vụ triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022- 2025.

b) Kiến nghị thực thi:

- Ban hành Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 91/2017/TT-BTC ngày 31/8/2017 của Bộ Tài chính quy định về việc thi, cấp, quản lý chứng chỉ kiểm toán viên và chứng chỉ kế toán viên (sửa đổi bổ sung điểm b khoản 1 Điều 5).

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2023-2024.

**5. Thủ tục hành chính 5: Đăng ký dự thi sát hạch đối với người có chứng chỉ chuyên gia kế toán hoặc chứng chỉ kiểm toán viên nước ngoài (Mã TTHC: 1.007412)**

a) Nội dung đơn giản hoá:

- Sửa đổi, bổ sung điểm đ Khoản 1 Điều 11 Thông tư số 91/2017/TT-BTC ngày 31/8/2017 như sau: “*Nộp bản sao của một trong các giấy tờ sau: Thẻ Căn cước công dân, Chứng minh nhân dân, hộ chiếu. Khi các loại giấy tờ này đã được tích hợp trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân thì Bộ Tài chính có trách nhiệm khai thác và sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân trên cơ sở trao đổi, cung cấp thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước*”.

Lý do:

- Nhằm tạo điều kiện cho cá nhân, tổ chức trong quá trình thực hiện TTHC không phải kê khai lại các thông tin đã đáp ứng chia sẻ, khai thác và sử dụng trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đồng thời, nhằm thúc đẩy các nhiệm vụ triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022- 2025.

b) Kiến nghị thực thi:

- Ban hành Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 91/2017/TT-BTC ngày 31/8/2017 của Bộ Tài chính quy định về việc thi, cấp, quản lý chứng chỉ kiểm toán viên và chứng chỉ kế toán viên (sửa đổi bổ sung điểm bđkhoản 1 Điều 11).

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2023-2024.

**IV. NGÀNH NGHỀ KINH DOANH: DỊCH VỤ THẨM ĐỊNH GIÁ**

**1. Thủ tục hành chính 1: Đăng ký dự thi sát hạch đối với người có Chứng chỉ hành nghề thẩm định giá do tổ chức nước ngoài có thẩm quyền cấp được Bộ Tài chính thừa nhận (Mã TTHC:** [**2.002215**](https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-tthc-thu-tuc-hanh-chinh-chi-tiet.html?ma_thu_tuc=8524)**)**

a) Nội dung đơn giản hoá:

- Bãi bỏ thủ tục hành chính

b) Kiến nghị thực thi:

- Ban hành Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định một số nội dung về quản lý hoạt động thẩm định giá, chi phí phục vụ cho việc thẩm định giá của hội đồng thẩm định giá thay thế cho các Thông tư số 38/2014/TT-BTC và Thông tư số 60/2021/TT-BTC; và Thông tư quy định về thi, cấp, quản lý, thu hồi thẻ thẩm định viên về giá thay thế Thông tư số 46/2014/TT-BTC.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2024.

**2. Thủ tục hành chính 2: Đăng ký dự thi cấp thẻ thẩm định giá lần đầu đối với công dân Việt Nam (Mã TTHC:** [**1.006237**](https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-tthc-thu-tuc-hanh-chinh-chi-tiet.html?ma_thu_tuc=8525)**)**

a) Nội dung đơn giản hoá:

**-** Điều chỉnh tên gọi thành “Đăng ký dự thi cấp thẻ thẩm định viên”.

- Sửa đổi, bổ sung trường thông tin về giấy tờ công dân tại Phiếu đăng ký dự thi sát hạch thẩm định viên về giá ban hành kèm theo Phụ lục số 2a Thông tư số 46/2014/TT-BTC ngày 16/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 43/2023/TT-BTC, cụ thể: Thay thế cụm từ *“Số CMND hoặc Hộ chiếu: ....”* thành *“CMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu số ...”* tại trường thông tin thứ năm.

- Sửa đổi, bổ sung trường thông tin về giấy tờ công dân tại Giấy xác nhận thời gian thực tế làm việc theo chuyên ngành ban hành kèm theo Phụ lục số 2b Thông tư số 46/2014/TT-BTC ngày 16/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 43/2023/TT-BTC, cụ thể: Thay thế cụm từ *“Số CMND hoặc Hộ chiếu: ....”* thành *“CMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu số ...”* tại trường thông tin thứ ba.

- Bãi bỏ thành phần hồ sơ là *“bản sao có chứng thực giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu”.*

Khi các loại giấy tờ này của thí sinh dự thi đã được tích hợp trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân thì Bộ Tài chính có trách nhiệm khai thác và sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân trên cơ sở trao đổi, cung cấp thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

- Bãi bỏ yêu cầu, điều kiện *“Có năng lực hành vi dân sự, có lý lịch rõ ràng, có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, liêm khiết, trung thực, khách quan và có ý thức chấp hành pháp luật”.*

- Bổ sung phương thức thực hiện nộp hồ sơ thông qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ Tài chính.

- Phân cấp giải quyết TTHC từ thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Tài chính cho Cục trưởng Cục Quản lý giá, rút ngắn thời gian thực hiện TTHC xuống còn 10-12 ngày làm việc.

Lý do:

- Nhằm tạo điều kiện cho cá nhân, tổ chức trong quá trình thực hiện TTHC không phải kê khai lại các thông tin đã đáp ứng chia sẻ, khai thác và sử dụng trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đồng thời, nhằm thúc đẩy các nhiệm vụ triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022- 2025.

- Yêu cầu, điều kiện *“Có năng lực hành vi dân sự, có lý lịch rõ ràng, có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, liêm khiết, trung thực, khách quan và có ý thức chấp hành pháp luật”* là yêu cầu chung chung khôn gắn với thành phần hồ sơ cụ thể, định tính và không cần thiết, để xác định người dự thi có đủ điều kiện dự thi chỉ cần xem xét trên cơ sở thành phần hồ sơ như sơ yếu lý lịch, chứng chỉ, bằng cấp đã đảm bảo đầy đủ đáp ứng yêu cầu.

- Nhằm tạo điều kiện, giảm thời gian thực hiện cho cá nhân, tổ chức trong quá trình thực hiện TTHC do việc phân cấp thẩm quyền giải quyết được rút ngắn một bước.

b) Kiến nghị thực thi:

- Ban hành Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 46/2014/TT-BTC ngày 16/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định thi, quản lý, cấp và thu hồi Thẻ thẩm định viên về giá (sửa đổi, bổ sung Phụ lục số 2a; khoản 1 Điều 4, điểm c khoản 1 Điều 5); Thông tư số 43/2023/TT-BTC ngày 27/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (khoản 1 Điều 1).

- Lộ trình thực hiện: Năm 2024.

**3. Thủ tục hành chính 3: Đăng ký dự thi cấp thẻ thẩm định giá các lần tiếp theo (Mã TTHC:** [**2.002216**](https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-tthc-thu-tuc-hanh-chinh-chi-tiet.html?ma_thu_tuc=8527)**)**

a) Nội dung đơn giản hoá:

- Bãi bỏ thủ tục hành chính

b) Kiến nghị thực thi:

- Ban hành Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định một số nội dung về quản lý hoạt động thẩm định giá, chi phí phục vụ cho việc thẩm định giá của hội đồng thẩm định giá thay thế cho các Thông tư số 38/2014/TT-BTC và Thông tư số 60/2021/TT-BTC; và Thông tư quy định về thi, cấp, quản lý, thu hồi thẻ thẩm định viên về giá thay thế Thông tư số 46/2014/TT-BTC.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2024.

**4. Thủ tục hành chính 4: Quyết định giá thuộc thẩm quyền của cấp tỉnh (Mã TTHC:** [**1.006241**](https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-tthc-thu-tuc-hanh-chinh-chi-tiet.html?ma_thu_tuc=8531)**)**

a) Nội dung đơn giản hoá:

- Bãi bỏ TTHC này do không có tính chất của TTHC.

Lý do:

Theo quy định của Luật Giá, việc định giá của nhà nước là nội dung quản lý nhà nước phải thực hiện theo thẩm quyền của cơ quan nhà nước; theo đó để định giá hàng hóa, dịch vụ thì cơ quan nhà nước có yêu cầu tổ chức, cá nhân lập phương án giá (không xuất phát từ yêu cầu của tổ chức, cá nhân).

b) Kiến nghị thực thi:

- Ban hành Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết Luật giá 2023 (thay thế Nghị định 177/2013/NĐ-CP và Nghị định 149/2016/NĐ-CP.

- Lộ trình thực hiện: năm 2024.

**5. Thủ tục hành chính 5: Đăng ký giá của các doanh nghiệp thuộc danh sách đăng ký giá tại Bộ Tài chính. (Mã TTHC:** [**1.006239**](https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-tthc-thu-tuc-hanh-chinh-chi-tiet.html?ma_thu_tuc=8528)**)**

a) Nội dung đơn giản hoá:

- Bãi bỏ TTHC do không còn được quy định tại các văn bản QPPL.

Lý do: Tại khoản 1 Điều 18 Luật Giá 2023 quy định 05 biện pháp bình ổn giá và đã bãi bỏ quy định về đăng ký giá so với Luật Giá 2012.

b) Kiến nghị thực thi: Bãi bỏ khi Luật Giá 2023 có hiệu lực.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2024.

**6. Thủ tục hành chính 6: Đăng ký giá của các doanh nghiệp thuộc phạm vi cấp tỉnh. (Mã TTHC:** [**2.002217**](https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-tthc-thu-tuc-hanh-chinh-chi-tiet.html?ma_thu_tuc=8530)**)**

a) Nội dung đơn giản hoá:

- Bãi bỏ TTHC do không còn được quy định tại các văn bản QPPL.

Lý do: Tại khoản 1 Điều 18 Luật Giá 2023 quy định 05 biện pháp bình ổn giá và đã bãi bỏ quy định về đăng ký giá so với Luật Giá 2012.

b) Kiến nghị thực thi: Bãi bỏ khi Luật Giá 2023 có hiệu lực.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2024.

**7. Chế độ báo cáo 1: Báo cáo tình hình doanh nghiệp và một số chỉ tiêu hoạt động thẩm định giá năm**

a) Nội dung đơn giản hoá:

- Bổ sung phương thức thực hiện chế độ báo cáo bằng phương thức điện tử.

Lý do:

- Nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp khi thực hiện chế độ báo cáo.

b) Kiến nghị thực thi:

- Ban hành Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung điểm 2, khoản 8, Điều 1 Thông tư số 60/2021/TT-BTC ngày 21/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BTC ngày 28/3/2014 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06/8/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá về thẩm định giá.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2024.

**8. Chế độ báo cáo 2: báo cáo tình hình hoạt động và phương hướng hoạt động của tổ chức nghề nghiệp về thẩm định giá**

a) Nội dung đơn giản hoá:

- Bãi bỏ chế độ báo cáo.

Lý do:

- Các thông tin đã được doanh nghiệp cung cấp tại báo cáo tình hình doanh nghiệp và một số chỉ tiêu thẩm định giá năm.

b) Kiến nghị thực thi:

- Ban hành Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung [khoản 8 Điều 1 Thông tư 60/2021/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-chinh-nha-nuoc/Thong-tu-60-2021-TT-BTC-sua-doi-Thong-tu-38-2014-TT-BTC-483594.aspx?anchor=dieu_1).

- Lộ trình thực hiện: Năm 2024.

**V. NGÀNH NGHỀ KINH DOANH: LĨNH VỰC TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG**

**1. Thủ tục hành chính 1: Thủ tục cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn Giấy chức nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó (Mã TTHC:** [**3.000032**](https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-tthc-thu-tuc-hanh-chinh-chi-tiet.html?ma_thu_tuc=9267)**)**

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa:

- Bỏ quy định yêu cầu về thành phần hồ sơ *“Phiếu lý lịch tư pháp đối với người quản lý, điều hành doanh nghiệp”* tại khoản 2 Điều 31 Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24/01/2017 của Chính phủ về Nghị định về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế.

- Sửa đổi quy định về thành phần hồ sơ *“Tài liệu, hồ sơ chứng minh doanh nghiệp đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 31”* tại điểm d khoản 2 Điều 31 Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24/01/2017 của Chính phủ.

Lý do:

- Thành phần hồ sơ bản sao phiếu lý lịch tư pháp đối với người quản lý, điều hành doanh nghiệp là không cần thiết do tại Nghị định không có yêu cầu về điều kiện tương ứng.

- Khoản 1 Điều 31 Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24/01/2017 quy định 03 điều kiện, trong đó đã có 02 điều kiện được quy định tương ứng với 02 thành phần hồ sơ của TTHC gồm: (1) Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc văn bản quyết định chủ trương đầu tư trường đua ngựa, đua chó, trong đó có hoạt động kinh doanh đặt cược đua ngựa, đặt cược đua chó được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật về đầu tư (điểm b khoản 2 Điều 31) và (2) Phương án kinh doanh (điểm e khoản 2 Điều 31). Vì vậy cần cụ thể hoá thành phần hồ sơ tương ứng với 1 điều kiện còn lại.

b) Kiến nghị thực thi:

- Ban hành Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế (bãi bỏ điểm c khoản 2 Điều 31; sửa đổi điểm d khoản 2 Điều 31).

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2024 - 2025.

**2. Thủ tục hành chính 2: Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đặt cược bóng đá quốc tế (Mã TTHC:** [**3.000040**](https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-tthc-thu-tuc-hanh-chinh-chi-tiet.html?ma_thu_tuc=9508)**)**

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa:

- Bỏ quy định yêu cầu về thành phần hồ sơ *“Phiếu lý lịch tư pháp đối với người quản lý, điều hành doanh nghiệp”* tại điểm d khoản 3 Điều 39 Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24/01/2017 của Chính phủ về Nghị định về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế.

Lý do:

- Thành phần hồ sơ bản sao phiếu lý lịch tư pháp đối với người quản lý, điều hành doanh nghiệp là không cần thiết do tại Nghị định không có yêu cầu về điều kiện tương ứng.

b) Kiến nghị thực thi:

- Ban hành Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 06/2017/NĐ-CP ngày 24/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế (bãi bỏ điểm d khoản 3 Điều 39).

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2024 - 2025.

**3. Thủ tục hành chính 3: Thủ tục cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh casino (Mã TTHC:** [**3.000037**](https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-tthc-thu-tuc-hanh-chinh-chi-tiet.html?ma_thu_tuc=9501)**)**

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa:

- Bỏ quy định yêu cầu về thành phần hồ sơ *“Phiếu lý lịch tư pháp”* đối với người quản lý, điều hành Điểm kinh doanh casino tại khoản 7 Điều 25 Nghị định số 03/2017/NĐ-CP ngày 16/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh casino.

Lý do:

- Cắt giảm yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp không hợp lý để đảm bảo thống nhất, phù hợp với quy định về tiêu chuẩn và điều kiện đối với người quản lý, điều hành điểm kinh doanh casino tại điểm d Điều 24 Nghị định số 03/2017/NĐ-CP ngày 16/01/2017, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 151/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ (thành phần hồ sơ bản sao phiếu lý lịch tư pháp là không cần thiết do không có yêu cầu về điều kiện tương ứng).

b) Kiến nghị thực thi:

- Ban hành Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 03/2017/NĐ-CP ngày 16/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh casino (sửa đổi khoản 7 Điều 25).

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2024 - 2025.

**4. Thủ tục hành chính 4: Thủ tục cấp, cấp lại, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ quản lý quỹ hưu trí bổ sung tự nguyện (Mã TTHC:** [**3.000038**](https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-tthc-thu-tuc-hanh-chinh-chi-tiet.html?ma_thu_tuc=9502)**)**

a) Nội dung đơn giản hóa:

- Sửa đổi, bổ sung trường thông tin về giấy tờ công dân tại mẫu số 01 - Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ quản lý quỹ hưu trí bổ sung tự nguyện ban hành kèm theo Nghị định số 88/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về chương trình hưu trí bổ sung tự nguyện, cụ thể thay thế cụm từ *“Giấy CMND/ Hộ chiếu số .... ”* thành *“CMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu số ...”*. Khi các loại giấy tờ này đã được tích hợp trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân thì Bộ Tài chính có trách nhiệm khai thác và sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước công dân trên cơ sở trao đổi, cung cấp thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

Lý do: Nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp trong quá trình thực hiện TTHC không phải kê khai lại các thông tin đã đáp ứng chia sẻ, khai thác và sử dụng trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đồng thời, nhằm thúc đẩy các nhiệm vụ triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025.

b) Kiến nghị thực thi:

- Ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 88/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về chương trình hưu trí bổ sung tự nguyện (sửa đổi mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định) hoặc căn cứ quy định tại Luật Ban hành văn bản QPPL (khoản 3 Điều 156), *“trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật do cùng một cơ quan ban hành có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng quy định của văn bản quy phạm pháp luật ban hành sau”* thực hiện công bố lại thủ tục hành chính.

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2024-2025.

**VI. NGÀNH NGHỀ KINH DOANH: LĨNH VỰC THUẾ**

**1. Thủ tục hành chính 1: Giảm thuế thu nhập cá nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh gặp khó khăn do thiên tai, hoả hoạn, do bị tai nạn, mắc bệnh hiểm nghèo (Mã TTHC: 3.000083)**

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa: Triển khai phương thức điện tử đối với TTHC này.

Lý do: Để tạo điều kiện thuận lợi cho đối tượng thực hiện thủ tục hành chính.

b) Kiến nghị thực thi:

- Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 126/2019/NĐ-CP và Thông tư số 80/2021/TT-BTC

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2024 - 2025.

**VII. NGÀNH NGHỀ KINH DOANH: LĨNH VỰC HẢI QUAN**

**1. Thủ tục hành chính 1: Thủ tục công nhận doanh nghiệp ưu tiên trong lĩnh vực hải quan**

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa:

- Đơn giản hoá yêu cầu điều kiện thực hiện thủ tục công nhận doanh nghiệp ưu tiên theo hướng giảm kim ngạch xuất khẩu, nhập khẩu xuống còn 1 triệu USD/năm đối với chủ thể là nhóm doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Lý do: Hiện nay, theo số liệu của Tổng cục Thống kê, các doanh nghiệp nước ta chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ và vừa, chiếm trên 97% số doanh nghiệp trên cả nước. Theo đó, đề xuất bổ sung điều kiện kim ngạch xuất khẩu, nhập khẩu xuống còn 1 triệu USD/năm nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp nhỏ và vừa được công nhận là doanh nghiệp ưu tiên, doanh nghiệp được hưởng các chính sách giảm thiểu TTHC, giảm thời gian giao nhận hàng hoá, lưu kho, rút ngắn thời gian thông quan hàng hoá, tiết kiệm thời gian làm thủ tục hải quan, tăng cường hiệu quả chuỗi cung ứng, doanh nghiệp được hưởng lợi ích khi ký kết thoả thuận công nhận lẫn nhau (MRA).

b) Kiến nghị thực thi:

Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 10 và Điều 11 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ

- Lộ trình thực hiện: Năm 2024.

**2. Chế độ báo cáo 1: Chế độ báo cáo hàng hoá nhập, xuất, tồn kho ngoại quan.**

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa:

- Bãi bỏ chế độ báo cáo hàng hoá nhập, xuất, tồn kho ngoại quan.

Lý do: Quy định về điều kiện kinh doanh kho ngoại quan, địa điểm thu gom hàng lẻ đều có yêu cầu về phần mềm quản lý hàng hoá đưa vào, lưu trữ, đưa ra kho và kết nối với hệ thống của cơ quan hải quan nên cơ quan hải quan có thể kết xuất được dữ liệu hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu trực tuyến.

b) Kiến nghị thực thi:

- Sửa đổi Khoản 1 Điều 63 Luật Hải quan; Khoản 59 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2024.

**3. Chế độ báo cáo 2: Chế độ báo cáo hàng hoá nhập, xuất, tồn kho CFS**

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa:

- Bãi bỏ chế độ báo cáo hàng hoá nhập, xuất, tồn kho CFS.

Lý do: Quy định về điều kiện kinh doanh kho ngoại quan, địa điểm thu gom hàng lẻ đều có yêu cầu về phần mềm quản lý hàng hoá đưa vào, lưu trữ, đưa ra kho và kết nối với hệ thống của cơ quan hải quan nên cơ quan hải quan có thể kết xuất được dữ liệu hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu trực tuyến.

b) Kiến nghị thực thi:

Sửa đổi Khoản 3 Điều 63 Luật Hải quan; Khoản 32 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính.

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2024-2025.

**4. Chế độ báo cáo 3: Chế độ báo cáo kiểm toán của doanh nghiệp ưu tiên với cơ quan Hải quan**

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa:

- Đề xuất quy định chỉ thực hiện bằng phương thức điện tử

Lý do: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp.

b) Kiến nghị thực thi:

Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 45 Luật Hải quan; Điều 12 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ.

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2024-2025.

**5. Chế độ báo cáo 4: Chế độ báo cáo tài chính của doanh nghiệp ưu tiên với cơ quan Hải quan**

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa:

- Đề xuất quy định chỉ thực hiện bằng phương thức điện tử.

Lý do: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp.

b) Kiến nghị thực thi:

Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 45 Luật Hải quan; Điều 12 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ.

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2024-2025.

**VIII. NGÀNH NGHỀ KINH DOANH: LĨNH VỰC CHỨNG KHOÁN**

**1. Chế độ báo cáo 1: Báo cáo hoạt động lưu ký chứng khoán của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức phát hành chứng chỉ lưu ký tại nước ngoài**

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa:

- Đề xuất quy định chỉ thực hiện bằng phương thức điện tử.

Lý do: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp.

b) Kiến nghị thực thi: Sửa đổi khoản 10 Điều 7 Thông tư số 51/2021/TT-BTC

- Lộ trình thực hiện: Trong giai đoạn 2025, phù hợp với thực tiễn.

**2. Chế độ báo cáo 2: Báo cáo về hoạt động chu chuyển vốn của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức phát hành chứng chỉ lưu ký tại nước ngoài.**

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa:

- Đề xuất quy định chỉ thực hiện bằng phương thức điện tử.

Lý do: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp.

b) Kiến nghị thực thi: Sửa đổi khoản 10 Điều 7 Thông tư số 51/2021/TT-BTC

- Lộ trình thực hiện: Trong giai đoạn 2025, phù hợp với thực tiễn.

**3. Chế độ báo cáo 3: Báo cáo hoạt động quản lý danh mục đầu tư, đầu tư theo chỉ định cho nhà đầu tư nước ngoài.**

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa:

- Đề xuất quy định chỉ thực hiện bằng phương thức điện tử.

Lý do: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp.

b) Kiến nghị thực thi: Sửa đổi khoản 10 Điều 7 Thông tư số 51/2021/TT-BTC

- Lộ trình thực hiện: Trong giai đoạn 2025, phù hợp với thực tiễn.

**4. Chế độ báo cáo 4: Báo cáo hoạt động cấp mã số giao dịch chứng khoán.**

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa:

- Đề xuất quy định chỉ thực hiện bằng phương thức điện tử.

Lý do: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp.

b) Kiến nghị thực thi: Sửa đổi khoản 10 Điều 7 Thông tư số 51/2021/TT-BTC

- Lộ trình thực hiện: Trong giai đoạn 2025, phù hợp với thực tiễn.

**5. Chế độ báo cáo 5: Báo cáo về** [**tình hình giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức phát hành chứng chỉ lưu ký tại nước ngoài**](https://quantri.quydinhkinhdoanh.gov.vn/web/mtv/ra_soat/cdbc/view?id=1407&cdbc_id=1332&type=1)**.**

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa:

- Đề xuất quy định chỉ thực hiện bằng phương thức điện tử.

Lý do: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp.

b) Kiến nghị thực thi: Sửa đổi khoản 10 Điều 7 Thông tư số 51/2021/TT-BTC

- Lộ trình thực hiện: Trong giai đoạn 2025, phù hợp với thực tiễn.

**5. Chế độ báo cáo 5: Báo cáo thông tin khối lượng mở cuối ngày của từng loại chứng khoán phái sinh.**

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa:

- Đề xuất quy định chỉ thực hiện bằng phương thức điện tử.

Lý do: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp.

b) Kiến nghị thực thi: Sửa đổi khoản 4 Điều 20 Thông tư số 95/2020/TT-BTC

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2024-2025.

**6. Chế độ báo cáo 6: Báo cáo thường niên.**

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa:

- Đề xuất quy định chỉ thực hiện bằng phương thức điện tử.

Lý do: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp.

b) Kiến nghị thực thi:

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2024-2025.

**7. Chế độ báo cáo 7: Báo cáo tình hình quản trị công ty.**

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa:

- Đề xuất quy định chỉ thực hiện bằng phương thức điện tử.

Lý do: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp.

b) Kiến nghị thực thi:

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2024-2025.

**8. Chế độ báo cáo 8: Báo cáo hoạt động của Văn phòng đại diện công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ nước ngoài tại Việt Nam.**

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa:

- Đề xuất quy định chỉ thực hiện bằng phương thức điện tử.

Lý do: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp.

b) Kiến nghị thực thi: Sửa đổi khoản 4 Điều 12 Thông tư số 97/2020/TT-BTC

- Lộ trình thực hiện: Trong giai đoạn 2025, phù hợp với thực tiễn.

**9. Chế độ báo cáo 9: Báo cáo hoạt động của chi nhánh công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ nước ngoài tại Việt Nam.**

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa:

- Đề xuất quy định chỉ thực hiện bằng phương thức điện tử.

Lý do: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp.

b) Kiến nghị thực thi: Sửa đổi khoản 5 Điều 21 Thông tư số 97/2020/TT-BTC

- Lộ trình thực hiện: Trong giai đoạn 2025, phù hợp với thực tiễn.

**10. Chế độ báo cáo 10: Báo cáo** [**tình hình hoạt động quản lý danh mục đầu tư**](https://quantri.quydinhkinhdoanh.gov.vn/web/mtv/cap_nhat/cdbc/view?id=1345)**.**

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa:

- Đề xuất quy định chỉ thực hiện bằng phương thức điện tử.

Lý do: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp.

b) Kiến nghị thực thi: Sửa đổi khoản 4 Điều 29 Thông tư số 99/2020/TT-BTC

- Lộ trình thực hiện: Trong giai đoạn 2025, phù hợp với thực tiễn

**11. Chế độ báo cáo 11: Báo cáo về thay đổi giá trị tài sản ròng của quỹ đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng.**

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa:

- Đề xuất quy định chỉ thực hiện bằng phương thức điện tử.

Lý do: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp.

b) Kiến nghị thực thi: Sửa đổi khoản 9 Điều 79 Thông tư số 98/2020/TT-BTC.

- Lộ trình thực hiện: Trong giai đoạn 2025, phù hợp với thực tiễn

**12. Chế độ báo cáo 12: Báo cáo về hoạt động đầu tư của quỹ, công ty đầu tư chứng khoán.**

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa:

- Đề xuất quy định chỉ thực hiện bằng phương thức điện tử.

Lý do: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp.

b) Kiến nghị thực thi: Sửa đổi khoản 9 Điều 79 Thông tư số 98/2020/TT-BTC.

- Lộ trình thực hiện: Trong giai đoạn 2025, phù hợp với thực tiễn

**13. Chế độ báo cáo 13: Báo cáo tổng kết hoạt động quản lý quỹ, công ty đầu tư chứng khoán.**

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa:

- Đề xuất quy định chỉ thực hiện bằng phương thức điện tử.

Lý do: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp.

b) Kiến nghị thực thi: Sửa đổi khoản 9 Điều 79 Thông tư số 98/2020/TT-BTC.

- Lộ trình thực hiện: Trong giai đoạn 2025, phù hợp với thực tiễn

**14. Chế độ báo cáo 14: Báo cáo giám sát hoạt động quản lý tài sản của quỹ đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng.**

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa:

- Đề xuất quy định chỉ thực hiện bằng phương thức điện tử.

Lý do: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp.

b) Kiến nghị thực thi: Sửa đổi khoản 4 Điều 80 Thông tư số 98/2020/TT-BTC.

- Lộ trình thực hiện: Trong giai đoạn 2025, phù hợp với thực tiễn

**15. Chế độ báo cáo 15: Báo cáo hoạt động của công ty quản lý quỹ.**

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa:

- Đề xuất quy định chỉ thực hiện bằng phương thức điện tử.

Lý do: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp.

b) Kiến nghị thực thi: Sửa đổi khoản 4 Điều 29 Thông tư số 99/2020/TT-BTC.

- Lộ trình thực hiện: Trong giai đoạn 2025, phù hợp với thực tiễn

**16. Chế độ báo cáo 16: Báo cáo hoạt động quản lý danh mục đầu tư của công ty quản lý quỹ có xác nhận của ngân hàng lưu ký nơi công ty quản lý quỹ mở tài khoản lưu ký, xác nhận của thành viên lưu ký nơi khách hàng ủy thác mở tài khoản, xác nhận của tổ chức lưu ký tại nước ngoài.**

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa:

- Đề xuất quy định chỉ thực hiện bằng phương thức điện tử.

Lý do: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp.

b) Kiến nghị thực thi: Sửa đổi khoản 4 Điều 29 Thông tư số 99/2020/TT-BTC.

- Lộ trình thực hiện: Trong giai đoạn 2025, phù hợp với thực tiễn

**17. Chế độ báo cáo 17: Báo cáo hoạt động quản trị rủi ro của công ty quản lý quỹ.**

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa:

- Đề xuất quy định chỉ thực hiện bằng phương thức điện tử.

Lý do: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp.

b) Kiến nghị thực thi: Sửa đổi khoản 4 Điều 29 Thông tư số 99/2020/TT-BTC.

- Lộ trình thực hiện: Trong giai đoạn 2025, phù hợp với thực tiễn

**18. Chế độ báo cáo 18: Báo cáo tình hình sử dụng người hành nghề tại công ty của tổ chức sử dụng người hành nghề chứng khoán.**

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa:

- Đề xuất quy định chỉ thực hiện bằng phương thức điện tử.

Lý do: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp.

b) Kiến nghị thực thi: Sửa đổi Nghị định 155/2020/NĐ-CP

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2024-2025, theo tiến độ sửa đổi Nghị định 155/2020/NĐ-CP

**18. Chế độ báo cáo 18: Báo cáo hoạt động quản trị rủi ro của Công ty chứng khoán.**

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa:

- Đề xuất quy định chỉ thực hiện bằng phương thức điện tử.

Lý do: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp.

b) Kiến nghị thực thi: Sửa đổi Thông tư 121/2020/TT-BTC.

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2024-2025.

**19. Chế độ báo cáo 19: Báo cáo việc đáp ứng đủ điều kiện làm ngân hàng thanh toán.**

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa:

- Đề xuất quy định chỉ thực hiện bằng phương thức điện tử.

Lý do: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp.

b) Kiến nghị thực thi: Bổ sung, chỉnh sửa phương thức nhận báo cáo tại dự thảo Thông tư sửa đổi Thông tư số 119/2020/TT-BTC

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2024-2025.

**20. Chế độ báo cáo 20: Báo cáo việc đáp ứng đủ điều kiện đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán và điều kiện cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán.**

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa:

- Đề xuất quy định chỉ thực hiện bằng phương thức điện tử.

Lý do: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp.

b) Kiến nghị thực thi: Bổ sung, chỉnh sửa phương thức nhận báo cáo tại dự thảo Thông tư sửa đổi Thông tư số 119/2020/TT-BTC

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2024-2025.

**21. Chế độ báo cáo 21: Báo cáo hoạt động thanh toán tiền giao dịch chứng khoán của ngân hàng thanh toán.**

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa:

- Đề xuất quy định chỉ thực hiện bằng phương thức điện tử.

Lý do: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp.

b) Kiến nghị thực thi: Bổ sung, chỉnh sửa phương thức nhận báo cáo tại dự thảo Thông tư sửa đổi Thông tư số 119/2020/TT-BTC

- Lộ trình thực hiện: Giai đoạn 2024-2025.

**22. Chế độ báo cáo 22: Báo cáo số lượng khách hàng, số dư tiền của khách hàng tại tài khoản chuyên dụng của công ty chứng khoán mở tại ngân hàng thương mại.**

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa:

- Đề xuất quy định chỉ thực hiện bằng phương thức điện tử.

Lý do: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp.

b) Kiến nghị thực thi: Sửa đổi Thông tư 121/2020/TT-BTC.

- Lộ trình thực hiện: Theo tiến độ sửa đổi Thông tư 121/2020/TT-BTC.

**23. Chế độ báo cáo 23: Báo cáo hoạt động quản lý tài khoản giao dịch ủy thác.**

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa:

- Đề xuất quy định chỉ thực hiện bằng phương thức điện tử.

Lý do: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp.

b) Kiến nghị thực thi: Sửa đổi Thông tư 121/2020/TT-BTC.

- Lộ trình thực hiện: Theo tiến độ sửa đổi Thông tư 121/2020/TT-BTC.